

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2018/HSST.
Ngày 21/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Huy Cảm;
Ông Bùi Nguyễn Thoại;

- *Thư ký phiên toà:* Bà Mai Thị Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà:*
Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/HSST ngày 23/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/ QĐXXST- HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị K**; tên gọi khác: không; giới tính: Nữ.

Sinh ngày: 27/9/1980 tại Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: Tổ 05, phường N, thành phố L tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); có chồng Nguyễn Tiến S (ly hôn); có 02 con Nguyễn Thành L, sinh năm 2005 và Nguyễn Trần P, sinh ngày 04/04/ 2016; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/02/2018 đến 08/02/2018. Ngày 09/02/2018 bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại tổ 05, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai - Có mặt

* Người chứng kiến: Anh Nguyễn Tiến S

Địa chỉ: Thôn C, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai- Có mặt.

- Chị Phạm Thị X;

Địa chỉ: Thôn C, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai- VẮng mặT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/02/2018, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực thôn C, xã C, thành phố L phát hiện tại nhà anh Nguyễn Tiến S có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra phát hiện tại phòng ngủ tầng một, có một người phụ nữ tên Phạm Thị K đang tàng trữ ma túy. Khi bị kiểm tra bị cáo Phạm Thị K tự giác lấy từ túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc ra 02 (hai) túi nilon màu trắng, bên trong đều có 01 (một) túi nilon màu trắng được quấn dây chun màu đen chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong là lớp nilon màu xanh chứa chất bột khô màu trắng, vón cục, bị cáo khai nhận là Hêrôin. Sau đó bị cáo tiếp tục lấy dưới nền nhà trong phòng khách 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555, bên trong có 05 (năm) túi nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, khai nhận là ma túy đá và 01 (một) cục bên ngoài quấn băng dính màu xanh trong là lớp nilon màu hồng có 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 01 (một) gói giấy bạc màu vàng và 01 (một) gói giấy đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục, khai nhận là Hêrôin. Toàn bộ số ma túy trên bị cáo Phạm Thị K khai mục đích cất giấu để bán lại kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 130, màu cam đã qua sử dụng và 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thị K.

Ngày 05/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định số 16/CSĐT gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai trưng cầu giám định ma túy và gửi số vật chứng đã thu giữ của bị cáo Phạm Thị K đi giám định. Tại biên bản mở niêm phong, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 05/02/2018 xác định niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Tổng khối lượng(trọng lượng) các chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ từ túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc của bị cáo Phạm Thị K có ký hiệu Bì M1: 3,76 (ba phẩy bảy mươi sáu) gam; tổng khối lượng các hạt tinh thể rắn, màu trắng mẫu bì M2 là 0,52 (không phẩy năm mươi hai) gam; khối lượng hai gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa một gói giấy bạc màu vàng và một gói giấy bên trong các gói này đều chứa chất bột khô màu trắng mẫu bì M2 có khối lượng là 0,50 (không phẩy năm mươi) gam.

Tiến hành trích mẫu bì M1 là 0,08(Không phẩy không tám) gam từ 3,76 gam; bì M2 là 0,13(không phẩy mười ba) gam từ 0,52(không phẩy năm mươi hai) gam và 0,09(không phẩy không chín) gam từ 0,50(không phẩy năm mươi) gam để giám định. Còn lại bì M1 là 3,68(ba phẩy sáu mươi tám) gam chất bột khô màu

trắng, vón cục; bì M2 là 0,39(không phẩy ba mươi chín) gam các hạt tinh thể rắn màu trắng và 0,41(không phẩy bốn mươi mốt) gam chất bột khô màu trắng, vón cục cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong, hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 57/GĐMT, ngày 06/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

Bì M1: 3,76 (Ba phẩy bảy mươi sáu) gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Bì M2: 0,52 (không phẩy năm mươi hai) gam các hạt tinh thể rắn màu trắng giám định là loại chất ma túy Methamphetamine và 0,50 (không phẩy năm mươi) gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine. Heroine thuộc Danh mục I, số thứ tự 20 và Methamphetamine thuộc Danh mục II, số thứ tự 67 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ về danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu khác làm rõ nên không đề cập xử lý; đối với người lái xe ô tô chở bị cáo đi đi từ phường Duyên Hải xuống ngã ba bên đá để mua ma túy nhưng người đàn ông này không biết, nên không đề cập xử lý.

Cáo trạng số 31/CT- VKSTPLC ngày 19/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Phạm Thị K về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Phạm Thị K có hành vi mua hai chất ma túy có tổng khối lượng(trọng lượng) là 4,78(bốn phẩy bảy mươi tám) gam, trong đó có 4,26 (bốn phẩy hai mươi sáu) gam Hêrôin và 0,52(không phẩy năm mươi hai) gam Methamphetamine, với số tiền 2.700.000 đ(hai triệu bảy trăm ngàn đồng) mục đích để bán lại kiếm lời thì bị phát hiện và bắt quả tang. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người chứng kiến, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Thị K về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1, 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Thị K từ 05 (năm) năm đến 05(năm) năm 06(sáu) tháng tù. Phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo số tiền từ 5.000.000VND đến 6.000.000VND.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu huỷ 4,09 (bốn phẩy không chín) gam Heroine(Hêrôin) và 0,39(không phẩy ba mươi chín) Methamphetamine gam còn lại được tái niêm phong.

Tạm giữ của bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130, màu cam đã qua sử dụng để đảm bảo công tác thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01(một) chứng minh thư nhân dân mang tên Phạm Thị K. Ngoài ra, còn đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, sơ đồ vị trí bắt quả tang, kết luận giám định về ma túy của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận do bản thân không có việc làm, lại nghiện chất ma túy, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã có hành vi mua bán ma túy cho người khác, mục đích để bán kiếm lời, nên khoảng 23 giờ ngày 03/02/2018, bị cáo đi xe ôm từ tổ 13, phường D, thành phố L xuống khu vực ngã ba B, phường P, thành phố L để mua ma túy về bán. Khi đến gần ngã ba B, bị cáo bảo người đàn ông chở xe ôm dừng lại đứng chờ, rồi một mình đi bộ khoảng 50m thì thấy 01 (một) người đàn ông đang ngồi trên xe máy dựng ở ven đường, bị cáo đi đến và hỏi người đàn ông có phải tên là C không và hỏi mua 05 (năm) gói Heroine và 05 (năm) gói ma túy đá với giá 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy, bị cáo quay lại chỗ người xe ôm đứng chờ và đi về nhà. Đến khoảng 08 giờ ngày 04/02/2018, bị cáo Phạm Thị K lấy số ma túy mua được ra cất vào túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc và đi xe ôm xuống nhà Nguyễn Tiến S là chồng cũ tại thôn C, xã C, thành phố L để thăm con là Nguyễn Thành L. Khoảng 11 giờ cùng ngày trong lúc bị cáo đang ở nhà Nguyễn Tiến S thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Lời khai của bị cáo Phạm Thị K tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận ngày 04/02/2018 bị cáo đã có hành vi mua bán 4,78(bốn phẩy bảy mươi tám) gam, trong đó có 4,26 (bốn phẩy hai mươi sáu) gam Hêrôin và 0,52(không phẩy năm mươi hai) gam Methamphetamine với mục đích bán cho con nghiện để kiếm lời. Hành vi của bị cáo Khánh đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn về ma túy trên địa bàn thành phố Lào Cai. Bị cáo Phạm Thị K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có sự hiểu biết xã hội. Bị cáo nhận biết rõ Heroine và Methamphetamine là chất ma túy mà Nhà nước nghiêm cấm sử dụng nhưng vì hám lời và muốn có tiền tiêu xài cho bản thân, bị cáo đã không có ý thức chấp hành pháp luật nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người nghiện chất ma túy. Vì vậy, đối với bị cáo Phạm Thị K cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 2015 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề, hoặc cấm làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm” hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã thu giữ của bị cáo: 4,78(bốn phẩy bảy mươi tám) gam, trong đó có 4,26 (bốn phẩy hai mươi sáu) gam Hêrôin và 0,52 (không phẩy năm mươi hai) gam Methamphetamine ; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130, màu cam đã qua sử dụng; 01(một) chứng minh thư nhân dân mang tên Phạm Thị K.

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, cơ quan giám định đã trích mẫu: bì M1 là 0,08(Không phẩy không tám) gam từ 3,76 gam; bì M2 là 0,13(không phẩy mười ba) gam từ 0,52(không phẩy năm mươi hai) gam và 0,09(không phẩy không chín) gam từ 0,50(không phẩy năm mươi) gam để giám định. Số vật chứng còn lại: bì M1 là 3,68(ba phẩy sáu mươi tám) gam chất bột khô màu trắng, vón cục; bì M2 là 0,39(không phẩy ba mươi chín) gam các hạt tinh thể rắn màu trắng và 0,41(không phẩy bốn mươi một) gam chất bột khô màu trắng, vón cục cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong hoàn lại cơ quan trung cầu giám định. Đây là các chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130, màu cam đã qua sử dụng; 01(một) chứng minh thư nhân dân mang tên Phạm Thị K là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí, nên cần tạm giữ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130, màu cam đã qua sử dụng để đảm bảo công tác thi hành án.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Phạm Thị K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 phạt bị cáo Phạm Thị K 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ bắt bị cáo đi thi hành án. Khấu trừ cho bị cáo 05(năm) ngày tạm giữ.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 4,09 (bốn phẩy không chín) gam Heroine (Hêrôin) và 0,39 (không phẩy ba mươi chín) gam Methamphetamine còn lại được tái niêm phong được đựng trong 01(một) bì thư, trên một mặt của bì thư có ghi: Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Phạm Thị K có hành vi phạm tội về ma túy phát hiện thu giữ ngày 04/02/2018 tại khu thôn Công trường 5/1, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;

Tạm giữ của bị cáo 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130, màu cam đã qua sử dụng để đảm bảo công tác thi hành án về khoản tiền án phí.

Trả lại cho bị cáo 01(một) chứng minh thư nhân dân mang tên Phạm Thị K
(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai).

- Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000VNĐ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSNDTP (2);
- THA dân sự;
- PV 27;
- CATP LC;
- Bị cáo;
- Lưu HSTHA;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

